

## BẢNG TỔNG HỢP THUẾ SUẤT THUẾ TNDN QUA CÁC THỜI KỲ

THỜI GIAN ÁP DỤNG	CÁCH XÁC ĐỊNH	THUẾ SUẤT	VĂN BẢN HƯỚNG DẪN
Trước 01/07/2013	Tất cả doanh nghiệp trừ các trường hợp ở dưới	25%	Thông tư 123/2012/TT-BTC ngày 27/7/2012
	Các hoạt động tìm kiếm, thăm dò, khai thác dầu khí tại Việt Nam	32 % - 50%	
	Hoạt động tìm kiếm, thăm dò, khai thác các mỏ tài nguyên quý hiếm (trừ dầu khí)	50%	
	Các mỏ tài nguyên quý hiếm có từ 70% diện tích được giao trở lên ở địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn	40%	
Từ ngày 01/07/2013	Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam, kể cả hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp có thu có <b>tổng doanh thu năm không quá 20 tỷ đồng</b> .	20%	Thông tư số 141/2013/TT-BTC ngày 16/10/2013
	<b>Tổng doanh thu năm trên 20 tỷ đồng</b>	25%	
	Doanh nghiệp mới thành lập kể từ ngày 01/07/2013 (trừ trường hợp thuộc diện được hưởng ưu đãi về thuế).	25%	
Từ ngày 01/01/2014 – 31/12/2015	Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam, kể cả hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp có thu có <b>tổng doanh thu năm không quá 20 tỷ đồng</b> .	20%	Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014; Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015
	<b>Tổng doanh thu năm trên 20 tỷ đồng</b>	22%	
	Trường hợp <b>doanh nghiệp mới thành lập trong năm không đủ 12 tháng</b> thì trong năm đó doanh nghiệp thực hiện kê khai tạm tính quý theo thuế suất 22% (trừ trường hợp thuộc diện được hưởng ưu đãi về thuế).	22%	
Từ ngày 01/01/2016 trở đi	Tất cả DN, trừ các trường hợp ưu đãi về thuế TNDN	20%	